

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 386/2022/HS-ST
Ngày: 26/9/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Khắc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Chu Mạnh Tường

2/ Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Trí – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Quý – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 321/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 415/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm: 1991, tại Tây Ninh; Thường trú: A Đường số B, khu phố C, phường D, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn S và con bà: Nguyễn Thị Kim L; Vợ: Nguyễn Thị Kim T, có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự không; Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 75/2010/HSST ngày 21/4/2010, đã chấp hành xong hình phạt và nộp án phí; Tạm giam, tạm giữ từ ngày: 15/5/2022 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn T sử dụng ma túy từ tháng 6/2021 đến nay. Vào khoảng tháng 3/2022, T một mình bắt xe ôm từ nhà đến khu vực Bến xe Miền Đông, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp 01 người phụ nữ (không rõ lai lịch) mua ma túy và thuốc lắc với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, T đem số ma túy và thuốc lắc trên về nhà, cất trong phòng ngủ để sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/5/2022, Công an phường Linh Tây phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma Túy-Công an thành phố Thủ Đức kiểm tra hành chính nơi ở của T. Qua kiểm tra, T khai nhận có sử dụng ma túy và tự nguyện giao nộp 02 gói nilon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m₁) để trong một hộp nhựa trắng tròn và 01 gói nilon chứa 02 viên nén màu vàng (ký hiệu mẫu m₂), 03 viên nén màu xám (ký hiệu mẫu m₃), các mảnh vụn viên nén (ký hiệu mẫu m₄) để trong thùng xốp trắng. Các gói ma túy trên được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Văn T và hình dấu Công an phường Linh Tây. Ngoài ra, T còn giao nộp 03 nỏ thủy tinh, 01 bình thủy tinh được chế sử dụng ma túy và 03 gói nilon rỗng (không chứa gì). Sau đó, Công an phường Linh Tây đã đưa T và vật chứng về trụ sở làm việc.

Kết luận giám định số 2806/KL-KTHS ngày 23/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Gói 1: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m₁ cần giám định đều là ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng 0,4855g, loại Methamphetamine.

- Gói 2:

- + 02 viên nén màu vàng được ký hiệu mẫu m₂ cần giám định đều là ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng 1,0616g, loại MDMA;

- + 03 viên nén màu xám được ký hiệu mẫu m₃ cần giám định đều là ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng 1,5333g, loại MDMA;

- + Các mảnh vụn viên nén được ký hiệu mẫu m₄ cần giám định đều là ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng 1,0473g, loại MDMA;

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ nội dung phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 02 gói niêm phong ghi vụ số 554/22 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Xuân Sang và Điều tra viên Nguyễn Thành Trung, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định gồm gói 1 chứa tinh thể không màu (m1) có tổng khối lượng 0,3508g; gói 2 chứa phần còn lại của 02 viên nén màu vàng (m2) có tổng khối lượng 0,6681g, phần còn lại của 03 viên nén màu xám (m3) có khối lượng 1,0811g và phần còn lại của các mảnh vụn viên nén (m4) có khối lượng 0,9677g;

- 01 thùng xốp;
- 01 hộp nhựa trắng tròn;
- 03 nỏ thủy tinh;
- 01 bình thủy tinh được chế sử dụng ma túy;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu xanh rêu số thuê bao 0909747574;
- 03 gói nilon rỗng (không chứa gì).

Cáo trạng số 320/CT-VKSTPTĐ ngày 30/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức đã truy tố Phạm Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là lao động chính đang nuôi 02 con nhỏ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định.

Bị cáo không tranh luận về hành vi phạm tội, lời sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/5/2022, tại căn hộ chung cư 3-06, khối A, lô H, chung cư đường D1, tổ 5, khu phố 1, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Phạm Văn T bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ 3,6422g ma túy loại MDMA và 0,4855g ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Tổng khối lượng chất ma túy mà T đã tàng trữ là 4,1277g. Do đó, hành vi của Phạm Văn T đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy nên cần xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

Riêng người phụ nữ đã bán ma túy cho Phạm Văn T do không xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi 02 con nhỏ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đôi số ma túy còn lại sau khi giám định và vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2022.

2- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong mã vụ số 524/22 có chữ ký Giám định viên Trần Văn Sang và điều tra viên Nguyễn Thành Trung bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định; 01 thùng xốp, 01 hộp nhựa trắng tròn, 03 nỏ thủy tinh, 01 bình thủy tinh được chế sử dụng ma túy, 03 gói nylon rỗng không chứa gì.

- Trả lại cho bị cáo 01 Iphone 13 màu xanh rêu số thuê bao 0909747574.

(Theo phiếu nhập kho số NK22/094C ngày 29/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

3- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an Thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an Thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS Thành phố Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đinh Khắc Hưng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

